SỞ Y TẾ TỈNH BẮC GIANG **TTYT HUYỆN LỤC NGẠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 146 /TTYT V/v: Đề nghị báo giá vật tư, hóa chất xét nghiệm	*Thị xã Chũ, ngày 06 tháng 3 năm 2025*

Kính gửi: Các đơn vị, doanh nghiệp kinh doanh trang thiết bị y tế

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/6/2023 của Quốc hội; Luật số 57/2024/QH15 ngày 29/11/2024 sửa đổi Luật sửa đổi Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu;

Căn cứ Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08/11/2021 của Chính phủ về quản lý trang thiết bị y tế; Nghị định số 07/2023/NĐ-CP ngày 03/3/2023 của Chính Phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ về quản lý trang thiết bị y tế; Nghị định số 04/2025/NĐ-CP ngày 01/01/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2021 về quản lý thiết bị y tế đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 07/2023/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2023 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị quyết số 01/2023/NQ-HĐND ngày 05/4/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Giang ban hành Quy định phân cấp thẩm quyền quản lý, sử dụng tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Bắc Giang;

Căn cứ Nghị quyết số 66/2024/NQ-HĐND ngày 08/10/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Giang ban hành Quy định thẩm quyền quyết định việc mua sắm tài sản, hàng hóa, dịch vụ của các nhiệm vụ khoa học và công nghệ; mua sắm hàng hóa, dịch vụ của cơ quan tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Bắc Giang;

Căn cứ Thông báo số 304/TB-UBND ngày 24/7/2024 của UBND tỉnh về Kết luận của Phó Chủ tịch Thường trực UBND tỉnh Mai Sơn tại buổi làm việc để tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong công tác mua sắm thuốc, vật tư, trang thiết bị;

Theo đề nghị của Hội đồng khoa học ngày 06/3/2025.

Trung tâm Y tế huyện Lục Ngạn có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu: "Mua vật tư, hóa chất xét nghiệm của Trung tâm Y tế huyện Lục Ngạn" với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Trung tâm Y tế huyện Lục Ngạn

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: Đ/c Phạm Đức Thương – Trưởng Khoa Dược, vật tư TTBYT

- Địa chỉ hộp thư điện tử của Trung tâm Y tế huyện Lục Ngạn: **trungtamytelucngan@gmail.com.**

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp: Đ/c Phạm Đức Thương – Số điện thoại: 0912.524.359

- Địa chỉ: Khoa Dược - Vật tư TTBYT Trung tâm Y tế huyện Lục Ngạn – Phường Chũ, thị xã Chũ, tỉnh Bắc Giang.

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Thời gian nhận báo giá từ ngày **06/3/2025** đến hết **16 giờ 30 phút ngày 17/3/2025**

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

Danh mục, số lượng, tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan: Có bản chi tiết kèm theo.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Website:http://trungtamytelucngan.com;
- Lưu:VT.

GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ TỈNH BẮC GIANG
TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN LỤC NGẠN

Đỗ Văn Sinh

PHỤ LỤC

(Kèm theo văn bản số số /TTYT ngày /3/2025 của Trung tâm Y tế huyện Lục Ngạn)

BÁO GIÁ HÀNG HOÁ

Kính gửi: Trung tâm Y tế huyện Lục Ngạn

Chúng tôi, Công ty (Tên Đơn vị)……., có địa chỉ tại: …..

Căn cứ danh mục hàng hoá đề nghị báo giá của Quý Cơ quan, Chúng tôi báo giá đơn giá hàng hoá như sau:

STT	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật	ĐVT	Hãng, nước sản xuất	Giá trúng thầu (nếu có)	Giá Kê khai theo quy định tại NĐ 98/2021/NĐ-CP (nếu có)	Số lượng dự kiến	Thành tiền
I	**Gói số 1: Vật tư, hóa chất dùng cho máy xét nghiệm huyết học**							
1	Hóa chất pha loãng	Độ pH: 7.35 đến 7.55 Thành phần: Natri clorid, Sulfate Tương thích với máy xét nghiệm huyết học Mek 6100K, Mek 9100K, hãng Nihonkoden - Nhật Bản	Lít				3.060	
2	Hóa chất ly giải hồng cầu	Độ pH: 4 đến 7 Thành phần: Chất hoạt động bề mặt mang điện tích dương Tương thích với máy xét nghiệm huyết học Mek 6100K, hãng Nihonkoden - Nhật Bản	Lít				40	
3	Hóa chất ly giải hồng cầu dùng để đo Hemoglobin	Độ pH: 7.0 đến 7.6 Thành phần: Chất hoạt động bề mặt mang điện tích dương Tương thích với máy xét nghiệm huyết học Mek 6100K hãng Nihonkoden - Nhật Bản	Lít				10	

4	Dung dịch rửa máy	Độ pH: 7,7 đến 8,3 - Thành phần: Polyoxyethylene nonylphenyl ether 0,05%, Ethylen glycol monophenyl ether 0,33% Tương thích với máy xét nghiệm huyết học Mek 6100K hãng Nihonkoden - Nhật Bản	Lít				30	
5	Dung dịch rửa máy đậm đặc	Độ pH: 10 đến 13 - Thành phần: Dung dịch Natri hypoclorit Tương thích với máy xét nghiệm huyết học Mek 6100K hãng Nihonkoden - Nhật Bản	Lít				30	
6	Hóa chất ly giải hồng cầu dùng để bách phân bạch cầu	Độ pH: 8.0 đến 8.6 Thành phần: Chất hoạt động bề mặt mang điện tích âm Tương thích với máy xét nghiệm huyết học Mek 9100K hãng Nihonkoden - Nhật Bản	Lít				10	
7	Hóa chất rửa	Độ pH: 8.0 đến 8.6 Thành phần: ethylene glycol monophenyl ether Tương thích với máy xét nghiệm huyết học Mek 9100K hãng Nihonkoden - Nhật Bản	Lít				6	
8	Hóa chất rửa đậm đặc	Độ pH: 10 đến 13 Thành phần: Natri hypoclorit Tương thích với máy xét nghiệm huyết học Mek 9100K hãng Nihonkoden - Nhật Bản	ml				180	
9	Hóa chất dùng để nội kiểm mức thường 3 thành phần bạch cầu	Độ pH: 7.0 tới 9.0 Thành phần: Hồng cầu người, bạch cầu bị kích thích và tiểu cầu của động vật có vú Tương thích với máy xét nghiệm huyết học Mek 6100K, hãng Nihonkoden - Nhật Bản	ml				12	
10	Hóa chất dùng để nội kiểm	Độ pH: 7.0 tới 9.0 Thành phần: Hồng cầu người, bạch cầu bị kích	ml				12	

	mức thấp 3 thành phần bạch cầu	thích và tiểu cầu của động vật có vú Tương thích với máy xét nghiệm huyết học Mek 6100K, hãng Nihonkoden - Nhật Bản						
11	Hóa chất dùng để nội kiểm mức cao 3 thành phần bạch cầu	Độ pH: Trung tính Thành phần: Hồng cầu người, bạch cầu bị kích thích và tiểu cầu của động vật có vú Tương thích với máy xét nghiệm huyết học Mek 6100K, hãng Nihonkoden - Nhật Bản	ml				12	
12	Hóa chất dùng để nội kiểm mức thường 5 thành phần bạch cầu	Độ pH: Trung tính Thành phần: Hồng cầu người, bạch cầu bị kích thích và tiểu cầu của động vật có vú Tương thích với máy xét nghiệm huyết học Mek 9100K, hãng Nihonkoden - Nhật Bản	ml				12	
13	Hóa chất dùng để nội kiểm mức thấp 5 thành phần bạch cầu	Độ pH: Trung tính Thành phần: Hồng cầu người, bạch cầu bị kích thích và tiểu cầu của động vật có vú Tương thích với máy xét nghiệm huyết học Mek 9100K, hãng Nihonkoden - Nhật Bản	ml				12	
14	Hóa chất dùng để nội kiểm mức cao 5 thành phần bạch cầu	Độ pH: Trung tính Thành phần: Hồng cầu người, bạch cầu bị kích thích và tiểu cầu của động vật có vú Tương thích với máy xét nghiệm huyết học Mek 9100K, hãng Nihonkoden - Nhật Bản	ml				12	
15	Hóa chất để hiệu chuẩn máy phân tích huyết học	Thành phần: Hồng cầu người, bạch cầu bị kích thích và tiểu cầu của động vật có vú Tương thích với máy xét nghiệm huyết học Mek 9100K, hãng Nihonkoden - Nhật Bản	ml				12	
16	Dây bơm dùng cho máy huyết học	Dây bơm nhựa có van 2 đầu Tương thích với máy xét nghiệm huyết học Mek 6100K, hãng Nihonkoden - Nhật Bản	Chiếc				4	

17	Phin lọc	Tương thích với máy xét nghiệm huyết học Mek 6100K, Mek 9100K, hãng Nihonkoden - Nhật Bản	Chiếc				10	
II.	**Gói số 2: HÓA CHẤT XÉT NGHIỆM NƯỚC TIỂU TỰ ĐỘNG**							
1	Que thử nước tiểu 11 thông số sử dụng cho máy xét nghiệm nước tiểu tự động	Xét nghiệm 11 thông số: Blood, Bilirubin, Urobilinogen, Ketones, Protein, Nitrite, Glucose, pH, Leucocyte, VtC, Compennation và 2 thông số nội suy (SG, Clarity) Tương thích với máy xét nghiệm nước tiểu UriScan Super +, hãng YD Diagnosti cs - Hàn Quốc	test				26.000	
2	Chất rửa hệ thống sử dụng cho máy xét nghiệm nước tiểu tự động	Để làm sạch ống phân tích sau khi kiểm tra / trước khi tắt máy để bảo trì Tương thích với máy xét nghiệm nước tiểu UriScan Super +, hãng YD Diagnosti cs - Hàn Quốc	ml				500	
3	Chất nội kiểm chất lượng sử dụng cho máy xét nghiệm nước tiểu tự động	Là chất nội kiểm chất lượng QC cho máy nước tiểu Tương thích với máy xét nghiệm nước tiểu UriScan Super +, hãng YD Diagnosti cs - Hàn Quốc	ml				360	
III	**Gói số 3: HÓA CHẤT XÉT NGHIỆM ĐIỆN GIẢI**							
1	Hóa chất điện giải đồ 300 Test	Để đo các thông số nồng độ ion tự do trong máu Na/K/Cl/Li theo phương pháp điện cực chọn lọc ion. Trên hộp hóa chất có 01 thẻ để nhận dạng hóa chất Tương thích máy phân tích điện giải dòng AS	test				30.000	

		950. Hãng sản xuất ASSEL s.r.L /Italy						
2	Hóa chất nội kiểm chất lượng xét nghiệm điện giải đồ	Để quản lý chất lượng 3 mức để theo dõi và phát hiện hiệu suất các máy phân tích điện giải. Thành phần: kali clorua, natri clorua, natri hydroxit, natri axetat, canxi axetat monohydrat, hai hyđrat liti axetat, MOPS Tương thích máy phân tích điện giải dòng AS 950. Hãng sản xuất ASSEL s.r.L /Italy	ml				60	
3	Chất rửa khử Protein hệ thống xét nghiệm điện giải đồ	Để làm sạch và bảo trì các ống phân tích điện giải và điện cực.. Thành phần: NaClO～ 1,0% Cl2 Tương thích máy phân tích điện giải dòng AS 950. Hãng sản xuất ASSEL s.r.L /Italy	ml				150	
4	Chất rửa thường quy hệ thống xét nghiệm điện giải đồ	Để làm sạch các ống phân tích điện phân. Thành phần: Chất hoạt động bề mặt không ion với phần khối lượng 0,1%, ion đậm đặc cao, chất đệm. Tương thích máy phân tích điện giải dòng AS 950. Hãng sản xuất ASSEL s.r.L /Italy	ml				750	
5	Dung dịch điện cực điện giải	Sử dụng để kích hoạt các điện cực mới. Thành phần: chất hoạt động bề mặt ion, không ion. Tương thích máy phân tích điện giải dòng AS 950. Hãng sản xuất ASSEL s.r.L /Italy	ml				10	
6	Chất làm đầy các điện cực thành phần	Sử dụng để làm đầy các điện cực thành phần Thành phần: KCl 0,04%, NaCl 0,6%, CaCl2 0,033%, Chất điều chỉnh độ pH, chất bảo quản. Tương thích máy phân tích điện giải dòng AS	ml				10	

		950. Hãng sản xuất ASSEL s.r.L /Italy						
7	Chất làm đầy điện cực tham chiếu	Sử dụng để làm đầy điện cực tham chiếu Thành phần: Dung dịch KCl bão hòa và Chất bảo quản. Tương thích máy phân tích điện giải dòng AS 950. Hãng sản xuất ASSEL s.r.L /Italy	ml				10	
8	Điện cực K	Điện cực phân tích K+ Tương thích máy phân tích điện giải dòng AS 950. Hãng sản xuất ASSEL s.r.L /Italy	Cái				1	
9	Điện cực Na	Điện cực phân tích Na+ Tương thích máy phân tích điện giải dòng AS 950. Hãng sản xuất ASSEL s.r.L /Italy	Cái				1	
10	Điện cực CL	Điện cực phân tích Cl- Tương thích máy phân tích điện giải dòng AS 950. Hãng sản xuất ASSEL s.r.L /Italy	Cái				1	
11	Điện cực Ca	Điện cực phân tích Ca2+ Tương thích máy phân tích điện giải dòng AS 950. Hãng sản xuất ASSEL s.r.L /Italy	Cái				1	
12	Điện cực PH	Điện cực phân tích pH Tương thích máy phân tích điện giải dòng AS 950. Hãng sản xuất ASSEL s.r.L /Italy	Cái				1	
13	Điện cực Li	Điện cực phân tích Li+ Tương thích máy phân tích điện giải dòng AS 950. Hãng sản xuất ASSEL s.r.L /Italy	Cái				1	

14	Điện cực tham chiếu	Tương thích máy phân tích điện giải dòng AS 950. Hãng sản xuất ASSEL s.r.L /Italy	Cái				1	
15	Dây bơm cho máy xét nghiệm điện giải	Tương thích máy phân tích điện giải dòng AS 950. Hãng sản xuất ASSEL s.r.L /Italy	Cái				1	
IV	**Gói số 4: Vật tư hóa chất dùng cho máy xét nghiệm khí máu Easyblood Gas**							
1	Thuốc thử xét nghiệm định lượng pH, PCO2, PO2	" Dung dịch Calibrant A - Dung dịch Calibrant B - Dung dịch hệ thống 7 - Bình đựng chất thải Tương thích máy khí máu Easyblood Gas hãng Medica/Mỹ	ml				18.600	
2	Dung dịch rửa dùng cho máy xét nghiệm khí máu	Dung dịch làm sạch hàng ngày để loại bỏ các cặn protein trên các máy xét nghiệm khí máu Tương thích máy khí máu Easyblood Gas hãng Medica/Mỹ	ml				360	
3	Vật liệu kiểm soát mức 1 xét nghiệm định lượng các thông số khí máu	Chứa đệm bicarbonate, dung dịch electrolyte cân bằng O2, CO2, không chứa chất bảo quản và không chứa các thành phần có nguồn gốc từ người. Tương thích máy khí máu Easyblood Gas hãng Medica/Mỹ	ml				204	

4	Vật liệu kiểm soát mức 2 xét nghiệm định lượng các thông số khí máu	Chứa đệm bicarbonate, dung dịch electrolyte cân bằng O2, CO2, không chứa chất bảo quản và không chứa các thành phần có nguồn gốc từ người. Tương thích máy khí máu Easyblood Gas hãng Medica/Mỹ	ml				204	
5	Vật liệu kiểm soát mức 3 xét nghiệm định lượng các thông số khí máu	Chứa đệm bicarbonate, dung dịch electrolyte cân bằng O2, CO2, không chứa chất bảo quản và không chứa các thành phần có nguồn gốc từ người. Tương thích máy khí máu Easyblood Gas hãng Medica/Mỹ	ml				204	
6	Điện cực xét nghiệm định lượng pH	Tương thích máy khí máu Easyblood Gas hãng Medica/Mỹ	chiếc				2	
7	Điện cực xét nghiệm định lượng PCO2	Tương thích máy khí máu Easyblood Gas hãng Medica/Mỹ	Chiếc				2	
8	Điện cực xét nghiệm định lượng PO2	Tương thích máy khí máu Easyblood Gas hãng Medica/Mỹ	Chiếc				2	
9	Điện cực tham chiếu xét nghiệm định lượng các thông số khí máu và điện giải	Tương thích máy khí máu Easyblood Gas hãng Medica/Mỹ	Chiếc				2	
10	Bộ đường ống máy khí máu	Tương thích máy khí máu Easyblood Gas hãng Medica/Mỹ	Chiếc				2	

11	Dụng cụ lau kim máy khí máu	Tương thích máy khí máu Easyblood Gas hãng Medica/Mỹ	Hộp				4	
12	Bộ van dùng cho máy khí máu	Tương thích máy khí máu Easyblood Gas hãng Medica/Mỹ	Chiếc				2	
V	**Gói số 5: Vật tư, hóa chất dùng cho máy xét nghiệm đông máu tự động HumaClot Pro**							
1	Cuvette	Sử dụng cho máy xét nghiệm đông máu. Tương thích với máy HumaClot Pro Hãng Human/Đức	chiếc				34.560	
2	Dung dịch rửa kim pipet	Dung dịch rửa kim pipet để ngăn ngừa sự nhiễm chéo trên máy xét nghiệm đông máu	ml				3.600	
3	Dung dịch làm sạch	Dung để làm sạch thường xuyên trạm rửa, ống thải, kim và bơm chất thải của máy đông máu, làm giảm nguy cơ nhiễm vật liệu sinh học. Tương thích với máy HumaClot Pro Hãng Human/Đức	ml				75	
4	Hóa chất xét nghiệm aPTT	Hoá chất 1: cephalin não thỏ < 1.0%, ellagic acid, sodium zide < 0.01%; Hóa chất 2: Dung dịch CaCl2 0.02 mol/l, 6x4ml: Sodium azide < 0.01%, muối và chất ổn định. Tương thích với máy HumaClot Pro Hãng Human/Đức	ml				1440	
5	Hóa chất xét nghiệm PT	Chiết xuất não thỏ: > 10%, CaCl2: 0.2%, Sodium azide: < 0.01%. Tương thích với máy HumaClot Pro Hãng Human/Đức	ml				1.368	

6	Hóa chất xét nghiệm Fibrinogen	Hóa chất Fibrinogen dạng đông khô x2ml, thành phần: thrombin người 80 - 100 IU/ml, sodium azide < 0.01%. Dung dịch Imidazole Buffered Saline 1x100mL, pH 7.4 ± 0.2, thành phần: imidazole 0.0 mol/l, chất đệm và chất ổn định. Chất chuẩn dạng đông khô 2x1mL, thành phần: huyết tương người, sodium azide < 0.01%. Tương thích với máy HumaClot Pro Hãng Human/Đức	hộp				44	
7	Hóa chất kiểm chuẩn	Huyết tương người đông khô đã được điều chỉnh các thông số về mức bình thường. Tương thích với máy HumaClot Pro Hãng Human/Đức	ml				12	
8	Hóa chất kiểm chuẩn	Huyết tương người đông khô đã được điều chỉnh các thông số về mức bất thường. Tương thích với máy HumaClot Pro Hãng Human/Đức	ml				12	
9	Cảm biến nước thải	Tương thích với máy HumaClot Pro Hãng Human/Đức	Chiếc				1	
10	Cảm biến nước khử ion	Tương thích với máy HumaClot Pro Hãng Human/Đức	Chiếc				1	
11	Van pha loãng dung dịch	Tương thích với máy HumaClot Pro Hãng Human/Đức	Chiếc				1	
12	Bơm hút 250µL kèm gioăng	Tương thích với máy HumaClot Pro Hãng Human/Đức	Chiếc				1	

**** Ghi chú:***

- Thông số kỹ thuật nêu tại phụ lục đính kèm là thông số kỹ thuật tham khảo. Các đơn vị báo giá có thể báo giá hàng hoá có đặc tính, tính năng và thông số kỹ thuật tương đương.

- Nếu là báo giá trực tiếp của hãng sản xuất hàng hóa, nhà phân phối, cung cấp duy nhất tại Việt Nam đề nghị gửi kèm tài liệu chứng minh và phải chịu trách nghiệm trước Pháp luật về tài liệu đã cung cấp.

- Đơn giá trên là trọn gói, đã bao gồm thuế GTGT, các loại thuế và các loại chi phí có liên quan theo quy định của Nhà nước để thực hiện gói thầu, hàng hoá được bàn giao, hướng dẫn sử dụng, nghiệm thu và bảo hành *(nếu có)* tại Trung tâm Y tế huyện Lục Ngạn mà Chủ đầu tư không phải thanh toán thêm bất cứ khoản chi phí nào khác.

- Doanh nghiệp báo giá:

+ Người báo giá là đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.

+ Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

+ Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

+ Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực

Báo giá này có hiệu lực tối đa …….ngày kể từ ngày……/…../2025.

……, ngày tháng năm 2025

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA ĐƠN VỊ

GIÁM ĐỐC

(Ký tên, đóng dấu)